

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2022/HS-ST

Ngày 24 - 10 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Tuyết Thanh và bà Đậu Hoa Lưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Chính - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2022/TLHS-HS ngày 30 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 tại Hà Nam; tên gọi khác: không; nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Trương Thị H; vợ: Dương Thị N, sinh năm 1988, con: 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31/3/2012 Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/7/2022, chuyển tạm giam từ ngày 18/7/2022 đến nay; có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1998. Trú tại: Thôn B, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam, có mặt.

* Người làm chứng:

1. Ông Đinh Huy H2, sinh năm 1957; vắng mặt.

2. Ông Tạ Văn Đ, sinh năm 1965; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/7/2022, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B2-492.90 từ nhà đến đường N thuộc tổ 8, phường L, thành phố P thì gặp 02 người đàn ông khoảng 40 tuổi đang đứng cạnh xe máy ven đường, muốn nhờ T mua ma túy ngựa với số tiền 700.000 đồng. Người đàn ông đưa cho T số tiền 700.000 đồng. T cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô đến nhà Phạm Tiến N ở

thôn T, xã T, huyện K để hỏi mua ma túy. Đến nhà N, T hỏi mua 700.000 đồng ma túy. N cầm tiền rồi đưa cho T 10 viên nén màu đỏ, T biết đó là 10 viên ma túy ngựa nên lấy 02 mảnh giấy bạc màu vàng gói lại, một mảnh gói 08 viên để đưa cho người đàn ông nhờ T mua còn một mảnh gói 02 viên để T giữ lại coi đó là phần của T được hưởng lợi, mục đích sẽ bán lại cho người nào hỏi mua. T cầm 02 gói ma túy trong bàn tay trái đi về chỗ người đàn ông đợi để giao ma túy thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý phát hiện, yêu cầu kiểm tra. Nguyễn Văn T tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 02 gói giấy bạc màu vàng, một gói bên trong chứa 08 viên nén màu đỏ, một gói bên trong chứa 02 viên nén màu đỏ. Tại chỗ T khai nhận đó là ma túy ngựa mục đích cất giấu để bán. Lực lượng công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa 02 viên nén màu đỏ niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa 08 viên nén màu đỏ niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; 01 xe mô tô biển kiểm soát 90B2-492.90 nhãn hiệu Honda Vision màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, đã qua sử dụng.

Ngày 12/7/2022 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Văn T tại thôn B, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam, quá trình khám xét không thu giữ tài sản, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 354/KL-KTHS ngày 16/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận “Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,190g, loại Methamphetamine. Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,786g, loại Methamphetamine”.

Tại bản cáo trạng số 127/CT-VKS-PL ngày 29/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Văn T theo nội dung bản cáo trạng, không thay đổi nội dung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn T mức án tù 36 đến 42 tháng tù; căn cứ giấy chứng nhận hộ nghèo của chính quyền địa phương xác nhận do gia đình bị cáo xuất trình tại phiên tòa và nguyện vọng xin miễn phạt tiền bổ sung của bị cáo đề nghị HĐXX không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01” số 354/KTHS; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả QT02” số 354/KTHS.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Trả lại chị Nguyễn Thị H1 01 xe máy nhãn hiệu Vision màu trắng biển kiểm soát 90B2-492.90, xe cũ đã qua sử dụng.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả, không tranh luận, bào chữa và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình và xã hội, vì hoàn cảnh quá khó khăn hiện là hộ nghèo đang nuôi hai con nhỏ ăn học nên xin miễn phạt tiền bổ sung cho bị cáo.

Chị Nguyễn Thị H1 xác nhận xe máy nhãn hiệu Vision màu trắng biển kiểm soát 90B2-492.90 là tài sản hợp pháp đăng ký đứng tên chính chủ của chị. Chị H1 cho T mượn xe nhưng không biết bị cáo sử dụng để thực hiện việc phạm tội, nay chị xin Tòa trả lại xe để lấy phương tiện sinh hoạt hàng ngày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, HĐXX vẫn tiến hành xét xử và công bố lời khai của họ theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ chứng cứ buộc tội kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 12/7/2022, tại tổ 8, phường L, thành phố P, Nguyễn Văn T đang cất giấu trái phép 0,976 gam chất ma túy loại Methamphetamine, trong đó có 0,786 gam ma túy loại Methamphetamine để bán cho người đàn ông khoảng 40 tuổi (chưa rõ nhân thân, lai lịch), 0,190 gam ma túy, loại Methamphetamine cất giữ để bán cho người có nhu cầu hỏi mua mục đích kiếm lời thì bị lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T là có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; nhưng không lấy đó làm bài học mà lại phạm tội nghiêm trọng về ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa gia đình bị cáo xuất trình giấy xác nhận hộ nghèo năm 2022 đối với bị cáo và hai con chưa thành niên nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy trong cộng đồng, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác làm xã hội mất ổn định. Cần nhắc các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cần tuyên mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Xét mục đích phạm tội của bị cáo là bán trái phép chất ma túy để kiếm lời, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; nhưng xem xét điều kiện cụ thể của bị cáo thuộc hộ nghèo nên theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, HĐXX không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy hoàn trả sau giám định cùng bao gói là chất cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen là tài sản hợp pháp của T không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Vision biển kiểm soát 90B2-492.90 quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị H1(em gái của Tuấn). Chị H1 cho T mượn xe để đi lại không biết T sử dụng xe để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho chị H1.

[7] Các tình tiết khác của vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, Nguyễn Văn T khai mua của Phạm Tiến N, sinh năm 1987 ở thôn T, xã T, huyện K với giá 700.000đ. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an xã T, huyện K xác minh. Quá trình điều tra đã nhiều lần triệu tập Phạm Tiến N nhưng N không có mặt tại địa phương. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này. Yêu cầu Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý tiếp tục xác minh khi đủ căn cứ đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền T sử dụng để mua ma túy, bị cáo khai do một trong 02 người đàn ông gặp ở đường N, thuộc tổ 8, phường L, thành phố P nhờ T mua hộ ma túy, T không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường L xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của hai đối tượng này. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý người đàn ông đã mua ma túy trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; 47; 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 135; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2/ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 39 (ba mươi chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2022.

3/ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn T

4/ Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01” số 354/KTHS ; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả QT02” số 354/KTHS.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, số IMEI1: 357026897295311/01, số IMEI2: 357412787295316/01, điện thoại cũ đã qua sử dụng,

- Trả lại chị Nguyễn Thị H1: 01 xe máy nhãn hiệu Vision màu trắng biển kiểm soát 90B2-492.90, số máy JF66E-0222278, số khung RLHJF5811GY222684, xe cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 29/9/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

5/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tuấn phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi

hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Lưu HSVA, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh